

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ AGRITECH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ VÀ CÔNG NGHỆ AGRITECH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AGRITECH VIETNAM EQUIPMENT AND TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AGRITECH E&T .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108444970

3. Ngày thành lập: 27/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 27 dịch vụ 4, Khu giãn dân Mộ Lao, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0247.3023.789

Fax: 0243.3509.688

Email: info@agritech.vn

Website: www.agritech.vn

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
2.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ, thực phẩm có chứa thành phần hoóc môn; - Sản xuất các loại trà dược thảo (bạc hà, cỏ roi ngựa, cúc la mã); - Sản xuất men bia; - Sản xuất thực phẩm chức năng. - Sản xuất thực phẩm chế biến sẵn dễ hỏng như: Bánh sandwich, bánh pizza tươi.	1079
3.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: - Sản xuất nước khoáng thiên nhiên và nước đóng chai khác; - Sản xuất đồ uống không cồn trừ bia và rượu không cồn; - Sản xuất nước có mùi vị hoặc nước ngọt không cồn, có ga hoặc không có ga: nước chanh, nước cam, côla, nước hoa quả, nước bổ dưỡng...	1104

4.	Sản xuất máy thông dụng khác Chi tiết: - Sản xuất tủ lạnh hoặc thiết bị làm lạnh công nghiệp. - Sản xuất máy điều hoà nhiệt độ, dùng cho cả mô tô; - Sản xuất quạt không dùng cho gia đình; - Sản xuất máy lọc và máy tinh chế, máy móc cho hoá lỏng; - Sản xuất máy đóng gói như: Làm đầy, đóng, dán, đóng bao và máy dán nhãn... - Sản xuất máy làm sạch hoặc sấy khô chai cho sản xuất đồ uống; - Sản xuất thiết bị chưng cất và tinh cất cho tinh chế dầu, hoá chất công nghiệp, công nghiệp đồ uống.	2819
5.	Sản xuất hoá chất cơ bản Chi tiết: Sản xuất than củi từ các loại cây, gỗ	2011
6.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
7.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
8.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất nước hương liệu nguyên chất chưng cất; - Sản xuất chiết xuất của các sản phẩm hương liệu tự nhiên;	2029
9.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
10.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
11.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; - Khử độc các nhà máy công nghiệp hoặc các khu công nghiệp.	3900
12.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
15.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
16.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển	7730
17.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
18.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299

20.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm	0119
21.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
22.	Sản xuất rượu vang	1102
23.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825(Chính)
24.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
25.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
26.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
27.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
28.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
29.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
30.	Thu gom rác thải độc hại	3812
31.	Tái chế phế liệu	3830
32.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
33.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý	4610
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
35.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
37.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
38.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
39.	Sản xuất điện Chi tiết: - Điện gió - Điện mặt trời - Nhiệt điện than	3511
40.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
41.	Bán buôn thực phẩm	4632
42.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
43.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
44.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
45.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
46.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
47.	Bán buôn đồ uống	4633
48.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
49.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
50.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062

6. Vốn điều lệ: 28.600.000.000 VNĐ

Thời gian đăng từ ngày 27/09/2018 đến ngày 27/10/2018

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 2.860.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THUÝ	Xóm 3, Xã Lạng Sơn, Huyện Anh Sơn, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	286.000	2.860.000.000	10,000	187046765	
			Tổng số	286.000	2.860.000.000	10,000		
2	ĐIỀN VĂN GIÁP	Thôn Đoài Hạ, Xã Ninh Phúc, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.002.000	20.020.000.000	70,000	164180361	
			Tổng số	2.002.000	20.020.000.000	70,000		
3	ĐẶNG HẢI NGỌC	Số 66 đường Triệu Quốc Đạt, Phường Điện Biên, Thành phố Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	572.000	5.720.000.000	20,000	038081007720	
			Tổng số	572.000	5.720.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐIỀN VĂN GIÁP**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: *08/06/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *164180361*

Ngày cấp: *14/10/2005*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Ninh Bình*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Đoài Hạ, Xã Ninh Phúc, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Lô 86A, Khu giãn dân Mộ Lao, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*